

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
NHƠN TRẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 26/2013/BC-NIC.

Nhơn Trạch, ngày 26 tháng 01 năm 2013

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(năm 2012)

*Kính gửi:* - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Đầu tư Nhơn Trạch
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 7, Khu đô thị Đông Sài Gòn, xã Long Tân, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
  - o Điện thoại: 0613 561461 Fax: 0613 561461
  - o Email: nic@dongsaigon.vn
- Vốn điều lệ: 660.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán (nếu có):

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (năm 2012):**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

| Stt | Thành viên HĐQT          | Chức vụ       | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|--------------------------|---------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1   | Ông: Quách Văn Đức       | Chủ tịch HĐQT | 4                   | 100%  |                     |
| 2   | Ông Nguyễn Văn Soái      | TV HĐQT       | 4                   | 100%  |                     |
| 3   | Bà Nguyễn Thị Bạch Hường | TV HĐQT       | 4                   | 100%  |                     |
| 4   | Ông Đỗ Tấn Diễm          | TV HĐQT       | 4                   | 100%  |                     |
| 5   | Ông Trần Minh Quý        | TV HĐQT       | 4                   | 100%  |                     |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:**

Hội đồng Quản trị giám sát thực hiện các nghị quyết của cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2012 về các vấn đề sau:

- o Tình hình triển khai công tác đền bù giải tỏa các phần đất còn lại trong dự án;

- Triển khai các hồ sơ pháp lý liên quan đến dự án tái định cư 20 ha; dự án khi Lilama; việc đấu nối hạ tầng với hạ tầng chung của huyện Nhơn Trạch;
- Tình hình và tiến độ triển khai thi công hạ tầng khu phía Bắc dự án, triển khai khu nhà ở 20ha và các khu cảnh quan;
- Tiếp tục tận thu khai thác mủ cao su trên diện tích còn lại, đây là nguồn thu nhập chính bù đắp chi phí hoạt động trong thời gian đầu triển khai dự án;
- Các công việc khác như: tăng cường công tác an ninh trật tự và công tác PCCC trên toàn dự án và khu vực nhà văn phòng, nhà xưởng;
- Hoàn chỉnh các hồ sơ thủ tục đánh giá quy trình cấp chứng nhận ISO 1998 và tổ chức vận hành theo quy trình ISO đã ban hành;
- Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho các bộ quản lý và chuyên môn khác để đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

## II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2012):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                         |
|-----|---------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 01  | 12A/NQ-HĐQT               | 16/01/2012 | Đẩy nhanh tiến độ làm thủ tục đền bù và thỏa thuận đấu nối hạ tầng trong khu vực |
| 02  | 45A/NQ-HĐQT               | 20/04/2012 | Thông nhất chương trình tổ chức ĐHCĐ 2012                                        |
| 03  | 73A/NQ-HĐQT               | 27/08/2012 | Thông nhất mua lại 40% cổ phần của Công ty cổ phần Phước Tân                     |
| 04  | 79B/NQ-HĐQT               | 22/09/2012 | Thông nhất chủ trương làm thủ tục vay vốn ưu đãi nước ngoài                      |

## III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2012):

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
|     |                     |                                          |                              |               |                     |                    |         |                                         |                                           |       |
|     |                     |                                          |                              |               |                     |                    |         |                                         |                                           |       |

#### IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (năm 2012):

##### 1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

###### 1.1 Danh sách cổ đông nội bộ:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân    | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ                                               | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Tổng Công ty Tín Nghĩa | CT HĐQT                      | 4704000007   | 13/11/04           | Đồng Nai          | 83/3, KP3, P Tân Hòa, Biên Hòa, ĐNai                  | 34.000.000                 | 51,76%                        |         |
| 2   | Nguyễn Văn Soái        | TV HĐQT                      | 270014097    | 24/9/99            | Đồng Nai          | Khu 46 Căn, P. Trảng Dài, Biên Hoà, Đồng Nai.         |                            | 0%                            |         |
| 3   | Đỗ Tấn Điềm            | TV HĐQT                      | 270942355    | 26/5/06            | Đồng Nai          | Cẩm Tân, Xuân Tân, Long Khánh, Đồng Nai               | 10.000                     | 0,015%                        |         |
| 4   | Trần Minh Quý          | TV HĐQT                      | 270705469    | 10/01/07           | Đồng Nai          | 10, KP 10, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai                | 118.000                    | 0,180%                        |         |
| 5   | Nguyễn Thị Bạch Hường  | TV HĐQT                      | 271306524    | 20/04/94           | Đồng Nai          | F28, Phan Chu Trinh, P.Quang Vinh, Biên Hòa, Đồng Nai | 32.000                     | 0,049%                        |         |
| 6   | Nguyễn Hiếu Lộc        | Tổng GĐ                      | 361231381    | 13/04/01           | Cần Thơ           | 67/14A, Hùng Vương, Cần Thơ                           |                            | 0%                            |         |
| 7   | Trần Nghĩa Sĩ          | Trưởng BKS                   |              |                    |                   |                                                       |                            | 0%                            |         |
| 8   | Dương Thị Minh Hồng    | TV BKS                       | 270780089    | 27/8/03            | Đồng Nai          | 80/12, ấp Nhị Hòa, Hiệp Hoà, Biên Hòa, Đồng Nai       | 20.000                     | 0,030%                        |         |
| 9   | Tô Thị Hồng Trang      | TV BKS                       | 271434677    | 13/01/97           | Đồng Nai          | 9/8E, KP 1, P.Thống Nhất, Biên Hòa                    | 65.000                     | 0,099%                        |         |
| 10  | Khuong Nguyễn Đức Huy  | KT trưởng                    | 270816113    | 22/11/08           | Đồng Nai          | 380/38B, KP 2, P.Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai       | 54.150                     | 0,082%                        |         |

###### 1.2 Danh sách những người liên quan:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ                                   | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|-------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Mai Thị Huỳnh Hoa   |                              | 270539156    | 26/5/06            | Đồng Nai          | Cẩm Tân, Xuân Tân, Long Khánh, Đồng Nai   | 20.000                     | 0,030%                        |         |
| 2   | Quách Huỳnh Long    |                              | 271860199    | 10/12/03           | Đồng Nai          | 18/3, KP3, P.Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai  | 447.150                    | 0,681%                        |         |
| 3   | Trần Thị Mỹ Linh    |                              | 270379414    | 15/07/00           | Đồng Nai          | 21/1, KP 3, P.Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai | 592.600                    | 0,902%                        |         |
| 4   | Quách Tiến Thịnh    |                              | 020721779    | 17/10/02           | TP.HCM            | M5, CX Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Kiêm,,   | 110.100                    | 0,168%                        |         |

|    |                        |  |           |          |              |                                                |           |        |  |
|----|------------------------|--|-----------|----------|--------------|------------------------------------------------|-----------|--------|--|
|    |                        |  |           |          |              | P.4, Q.Phú Nhuận, TP.HCM                       |           |        |  |
| 5  | Quách Trường Nguyên    |  | 272119044 | 29/12/06 | Đồng Nai     | 21/1, KP 3, P.Tân Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai      | 253.200   | 0,385% |  |
| 6  | Vương Thị Bích Quyên   |  | 270737675 | 25/09/08 | Đồng Nai     | 10, lô D, CX KCN Biên Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai. | 126.000   | 0,192% |  |
| 7  | Trần Ngọc Đức          |  | 271936488 | 31/12/04 | Đồng Nai     | 71, KP 1, P.Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai    | 100.000   | 0,152% |  |
| 8  | Trần Khôi Nguyên       |  | 271789848 | 03/12/03 | Đồng Nai     | 71, KP 1, P.Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai    | 9.000     | 0,014% |  |
| 9  | Cty Cao su công nghiệp |  | 111214    | 16/09/96 | Sở KHĐT ĐNai | Thị xã Long Khánh, huyện Long Khánh,ĐNai       | 2.500.000 | 3,806% |  |
| 10 | Nguyễn Thị Bằng Phương |  | 360011551 | 30/07/04 | Cần Thơ      | 67/14A, Hùng Vương, Ninh Kiều, Cần Thơ         | 163.600   | 0,249% |  |

## 2. Giao dịch cổ phiếu:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                            | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |                                                    |
| 1   | Trần Thị Mỹ Linh          | Vợ CT HĐQT                 | 582.600                   | 0,887% | 592.600                    | 0,902% | Mua lại                                            |
| 2   | Nguyễn Thị Bằng Phương    | Chị Tổng giám đốc          | 13.600                    | 0,021% | 163.600                    | 0,249% | Mua lại                                            |

**3. Các giao dịch khác:** (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

## V. Các vấn đề cần lưu ý khác (năm 2012)

Người đại diện pháp luật  
(Ký tên và đóng dấu)

**CHỦ TỊCH HĐQT**



*Quách Văn Đức*